PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 11 At the bus stop · Lesson 1–2 (SGK tr. 48–49)

Tuần 23

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Write the letter – viết chữ U hoa, u thường theo mẫu

Mẫu: Uu Uu Uu

Mỗi dòng một chữ: dòng trên chữ U hoa, dòng dưới chữ u thường. Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu


□locks


□ops


□ango


□onkey


□other

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu


b□s


s□n


tr□ck


l□cks


p□ts

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

	•	•	locks
	•	•	truck
	•	•	clocks
	•	•	sun
	•	•	bus

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «bus» – bé nghe thấy chữ nào? (o) (a) (u)
2. Bố mẹ đọc «sun» – bé nghe thấy chữ nào? (u) (a) (i)
3. Bố mẹ đọc «truck» – bé nghe thấy chữ nào? (i) (u) (e)
4. Bố mẹ đọc «clocks» – bé nghe thấy chữ nào? (e) (u) (o)

onthi.app · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

🐥 Tuần 23

Bài 1: Write the letter – viết chữ U hoa, u thường theo mẫu

Uu

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

⏰ – clocks 🧹 – mops 🥭 – mango 🐒 – monkey 👩 – mother

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

🚌 – bus ☀️ – sun 🚛 – truck 🔒 – locks 🍲 – pots

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

🚌 – bus ☀️ – sun 🚛 – truck ⏰ – clocks 🔒 – locks

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. C (u) 2. A (u) 3. B (u) 4. C (o)

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án